



CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG 47

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP XD 47

Năm tài chính 2014 (Công ty mẹ)

A/ THÀNH LẬP – CƠ CẤU TỔ CHỨC CTY

I- Quá trình hình thành:

Căn cứ Quyết định Số 4411/QĐ/BNN-TCCB ngày 8/12/2004 của Bộ Trưởng Bộ Nông Nghiệp Và PTNT về việc cho phép chuyển DNNN Công Ty XD 47 thành Công Ty Cổ Phần xây dựng 47.

Ngày 10 tháng 6 năm 2005 công ty đã tiến hành đại hội đồng cổ đông thành lập, thông qua điều lệ tổ chức và hoạt động công ty. Trong điều lệ này gồm 20 chương, 64 điều. Và từ đây tên : CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 47 được ra đời .

Công ty hoạt động theo điều lệ công ty và luật doanh nghiệp.

Ngành nghề hoạt động kinh doanh của công ty, theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Do phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp theo nội dung sau:

Xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông, công nghiệp, dân dụng, khai thác, vận chuyển vật liệu xây dựng. Dịch vụ thí nghiệm kiểm tra độ bền cơ học bê tông kết cấu. Đại tu xe, máy thi công. Sản xuất, phục hồi phụ kiện cơ khí. Sản xuất các sản phẩm cơ khí công trình. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, rượu, thuốc lá, dịch vụ Massage. Đại lý rượu, bia, nước giải khát. Đại lý dịch vụ Internet. Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ du lịch khác. Đại lý thu đổi ngoại tệ. Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ. Tổ chức hội nghị, hội thảo. Dịch vụ quảng cáo. Đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa. Tư vấn du học. Kinh doanh vận chuyển ô tô theo hợp đồng. Kinh doanh dịch vụ thể thao, giải trí, trò chơi thể thao trên biển. Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, đào tạo nghề.

Sau khi tiến hành bàn giao tài sản – công nợ, nguồn vốn, từ công ty Nhà nước sang công ty cổ phần. Đến ngày 01/07/2005 Công Ty Cổ Phần Xây Dựng 47 đi vào hoạt động với vốn điều lệ : 25 tỷ đồng Việt Nam.

Trong đó : *Vốn Nhà nước : 12,75 tỷ đồng VN chiếm 51%*

Vốn khác : 12,25 tỷ đồng VN chiếm 49%

Đến ngày 31/12/2007 vốn điều lệ là: 35,00tỷ VNĐ tương ứng : 3.500.000cp.

Đến ngày 31/12/2009 vốn điều lệ là : 39,75tỷ VNĐ tương ứng : 3.975.000cp.

Đến ngày 31/12/2010 vốn điều lệ là: 80,00tỷ VNĐ tương ứng :8.000.000cp.

Ngày 30/03/2011 công ty đã được niêm yết Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 31/12/2014 vốn điều lệ là: 96,00tỷ VNĐ tương ứng :9.600.000cp.

Đến ngày 20/03/2015 vốn điều lệ là:120,00 tỷ VNĐ tương ứng :12.000.000cp.

Ngày 20/03/2015 danh sách cổ đông đã chốt theo cơ cấu tỉ lệ sau:

1. Cổ đông pháp nhân trong nước	390.922cp:	3,26%
2. Cổ đông cá nhân trong nước	11.563.574cp:	96,36%
3. Cổ đông cá nhân & pháp nhân nước ngoài	45.504 cp:	0,38%
Tổng cộng:	12.000.000cp:	100%

Như vậy Công ty Cổ phần Xây dựng 47 từ nay không còn vốn nhà nước nữa.

II- Cơ cấu tổ chức:

Bộ máy quản trị công ty gồm HĐQT và BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, nhiệm kỳ 5 năm Nhiệm kỳ 2 (từ 2010 – 2015).

Danh sách thành viên Hội Đồng Quản Trị:

- Ông Nguyễn Lương Am:	Kỹ sư thủy lợi:	Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Tôn:	Kỹ sư thủy lợi:	Phó chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Văn Đồng:	Kỹ sư thủy lợi:	Thành viên
- Ông Phạm Văn Nho:	Cử nhân kinh tế:	Thành viên
- Ông Đinh Tấn Dương:	Kỹ sư thủy lợi:	Thành viên

Danh sách thành viên Ban Kiểm Soát:

- Ông Huỳnh Khế:	Cử nhân kinh tế:	Trưởng ban BKS
- Ông Trương Đình Du:	Cử nhân kinh tế:	Thành viên BKS
- Ông Trương Đình Lai:	Trung cấp kinh tế:	Thành viên BKS

Bộ máy điều hành quản lý công ty gồm :

Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm tổng Giám đốc công ty.

6 phó tổng giám đốc cty, trong đó có 3 người là thành viên Hội đồng quản trị.

Kế toán trưởng công ty là thành viên Hội đồng quản trị.

10 phòng quản lý – nghiệp vụ (khối văn phòng công ty).

1 chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh.

21 xí nghiệp xây dựng tại các công trường.

3 đơn vị trực thuộc công ty ở thành phố Qui Nhơn:

+ *Khách Sạn Hải Âu.*

+ *Xưởng Sửa chữa & gia công cơ khí.*

+ *Trung tâm dạy nghề du lịch & xuất khẩu lao động.*

Tổng số lao động trong công ty 2.118 người (có mặt đến 31/12/2014)

- Cán bộ quản lý	86 người
- Nhân viên nghiệp vụ	299 người
- Công nhân trực tiếp	1.733 người

Phân loại theo trình độ

- Đại học	267 người
- Trung cấp	168 người
- Sơ cấp/Kỹ thuật	1.642 người
- Lao động phổ thông	41 người

III- Danh sách công ty con và công ty đầu tư dài hạn khác:

1- Công ty con

a- *Công ty cổ phần du lịch Hàm Hồ*

+ Địa chỉ: Tây Phú – Tây Sơn – Bình Định

+ Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng.(đã thực góp)

Vốn góp công ty mẹ: 7.635.000.000 đồng.(76,04%)
 Vốn góp cổ đông thiểu số: 2.365.000.000 đồng.(23,65%)
 + Ngành nghề kinh doanh: du lịch, nhà hàng và dịch vụ khác.
 + Doanh thu : 4.325.113.460 đồng.
 + Lợi nhuận sau thuế: 320.140.075 đồng.

b- Công ty cổ phần thủy điện Văn Phong:

+ Địa chỉ: 08 Biên Cương – TP.Quy Nhơn.
 + Vốn điều lệ : 90.000.000.000 đồng.(đã thực góp)
 Vốn góp công ty mẹ: 58.225.000.000 đồng.(64,69%)
 Vốn góp cổ đông thiểu số: 31.775.000.000 đồng.(35,31%)
 + Ngành nghề kinh doanh: phát, bán điện.
 + Gồm 3 tổ máy tổng công suất 6MW .Phát điện vào T1/2015.
 + Địa điểm công trình : xã Bình Tường – huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định.

2- Công ty đầu tư dài hạn khác

a- Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình

+ Địa chỉ: Lô 28 – 30 Điện Biên Phủ – Quy Nhơn.
 + Vốn điều lệ : (8.230.000 cp) 82.300.000.000 đồng.
 + Cty CPXD47 góp vốn 1.452.000 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/ 1cp)
 tương ứng 17,54%.
 + Doanh thu : 44.883.532.426 đồng.
 + Lợi nhuận sau thuế: 17.289.819.256 đồng.
 + Chia cổ tức 20%.
 + Kinh doanh chủ yếu phát điện bán: 3 tổ máy tổng công suất 9,9 megawatt đang hoạt động ổn định.

b- Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn:

+ Địa chỉ: 79 khối 8 phường Thống Nhất – Buôn Ma Thuột.
 + Vốn điều lệ : 335.000.000.000 đồng.
 + Cty CPXD47 góp vốn 8%: 26.800.000.000 đồng.
 + Doanh thu : 239.000.000.000 đồng.
 + Lợi nhuận sau thuế: 78.460.000.000 đồng.
 + Chia cổ tức 20%.
 + Ngành nghề kinh doanh:phát điện.Nhà máy thủy điện Serepok 4A Công suất 64 MW , gồm 2 tổ máy đã đi vào phát điện vào cuối năm 2013.

B/ CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

I. Các lĩnh vực hoạt động có doanh thu 1.016,455 tỷ đồng
 Doanh thu xây lắp 869,652 tỷ đồng

Hoạt động xây lắp chiếm tỉ lệ 86% doanh thu trên toàn công ty.

Đây là lĩnh vực chính, công ty đang thi công các công trình thủy lợi, thủy điện có giá trị, khối lượng rất lớn. Trong năm qua công ty đã thực hiện đúng tiến độ các công trình, đảm bảo chất lượng tốt, tạo uy tín với các chủ đầu tư, được lãnh đạo các tỉnh nơi có xây dựng công trình tin tưởng.

Doanh thu khách sạn Hải Âu 74,303 tỷ đồng
 Doanh thu các hoạt động khác 72,500 tỷ đồng

II. Các lĩnh vực hoạt động phụ trợ không hạch toán doanh thu :

Để giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành các công trình xây lắp. Công ty tổ chức các bộ phận sản xuất phụ trợ nhằm phục vụ cho sản xuất xây lắp, các đơn vị này cũng tạo ra giá trị sản lượng rất lớn. Công ty hạch toán vào chi phí cho sản phẩm xây lắp theo giá thực tế không tính vào doanh thu của công ty.

Gía trị sản lượng phụ trợ	161,905 tỷ đồng
- Giá trị xưởng sửa chữa & gia công cơ khí	43,698 tỷ đồng
- Giá trị vận tải	8,669 tỷ đồng
- Giá trị thí nghiệm vật liệu	9,348 tỷ đồng
- Giá trị khai thác vật liệu xây dựng (xay đá, cát)	85,494 tỷ đồng
- Giá trị xây dựng cơ bản nội bộ	14,696 tỷ đồng

C/ TÀI SẢN HIỆN CÓ CỦA CÔNG TY (31/12/2014) 2.069.286.193.272 đồng

I - Tài sản ngắn hạn 1.415.952.197.733 đồng

Tiền và các khoản tương đương tiền	110.634.349.465 đồng
Các khoản phải thu ngắn hạn	329.159.300.522 đồng
<i>Trong đó : thu khách hàng</i>	<i>264.472.712.178 đồng</i>
Hàng tồn kho	956.137.137.461 đồng
Tài sản ngắn hạn khác	20.021.410.285 đồng

II- Tài sản dài hạn 653.333.995.539 đồng

Tài sản cố định	545.645.135.169 đồng
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	105.860.000.000 đồng
<i>Đầu tư vào công ty con</i>	<i>65.860.000.000 đồng</i>
• Công ty cổ phần Du lịch Hầm Hồ	7.635.000.000 đồng
• Công ty cổ phần Thủy điện Văn Phong	58.225.000.000 đồng
<i>Đầu tư dài hạn khác</i>	<i>40.000.000.000 đồng</i>
• Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình	13.200.000.000 đồng
• Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn	26.800.000.000 đồng
Tài sản dài hạn khác	1.596.859.330 đồng
Phải thu dài hạn của khách hàng	232.001.040 đồng

D/ NGUỒN VỐN HIỆN CÓ (31/12/2014) 2.069.286.193.272 đồng

I- Nợ phải trả 1.880.574.363.621 đồng

Nợ ngắn hạn	1.288.305.381.685 đồng
Nợ dài hạn	592.268.981.936 đồng

II- Vốn chủ sở hữu 188.711.829.651 đồng

E/ MỘT SỐ CHI PHÍ CƠ BẢN

1- Chi phí thuê nhà thầu phụ	191.277.944.487 đồng
2- Chi phí thuê xe máy thi công ngoài	48.880.526.344 đồng
3- Chi phí vật tư , hàng hoá	696.964.000.000 đồng
4- Tổng quỹ lương	260.822.723.000 đồng
- Lao động trong công ty	233.296.603.626 đồng
- Lao động thuê mướn ngoài	27.526.119.374 đồng
5- Các khoản nộp (người sử dụng LĐ nộp)	20.048.174.467 đồng

- Kinh phí công đoàn	1.665.521.000 đồng
- Bảo hiểm xã hội	15.030.978.805 đồng
- Bảo hiểm y tế	2.573.862.045 đồng
- Bảo hiểm thất nghiệp	777.812.617 đồng
6- Chi phí khấu hao	68.809.622.364 đồng
- Nhà cửa vật kiến trúc	1.566.849.772 đồng
- Máy móc thiết bị	47.271.960.205 đồng
- Phương tiện vận tải	18.785.432.328 đồng
- TSCĐ vô hình	60.000.000 đồng
- TSCĐ hữu hình khác	1.125.380.059 đồng
7- Chi phí tài chính (lãi vay dài hạn + ngắn hạn)	97.528.638.287 đồng
- Lãi vay chi phí kinh doanh	97.528.638.287 đồng
8- Phí bảo lãnh	9.845.406.199 đồng

G/ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ - CÂN ĐỐI TÀI SẢN DÀI HẠN VÀ VỐN DÀI HẠN

I. Tổng chi phí đầu tư năm 2014	183.353.076.606 đồng
1- Nhà cửa vật kiến trúc	1.192.452.000 đồng
2- Đầu tư xe, máy và thiết bị	99.226.759.365 đồng
a- Phương tiện vận tải	8.197.369.092 đồng
b- Máy móc thiết bị	91.029.390.273 đồng
3- Phần mềm máy vi tính	0 đồng
4- Tài sản khác	750.005.455 đồng
5- Xây dựng cơ bản dở dang	52.393.859.786 đồng
Trong đó :	
a- Trụ sở công ty (08 Biên Cương)	36.221.463.516 đồng
b- Kho xưởng Phước An	9.674.157.681 đồng
c- Nhà hàng Định Bình	1.406.062.697 đồng
d- Dự án 105 Tây Sơn	4.683.288.631 đồng
e- Dự án KST Hồ Định Bình	408.887.261 đồng
6- Đầu tư tài chính	29.790.000.000 đồng
Góp vốn Cty CP Du lịch Hàm Hồ	0 đồng
Góp vốn Cty CP Thủy điện Văn Phong	29.790.000.000 đồng

II. Cân đối tài sản dài hạn – vốn dài hạn (31/12/2014)

1- Tài sản dài hạn	653.333.995.539 đồng
Tài sản cố định hữu hình	444.824.860.454 đồng
Tài sản cố định vô hình	17.058.986.017 đồng
Đầu tư vào công ty con	65.860.000.000 đồng
Đầu tư dài hạn khác	40.000.000.000 đồng
Xây dựng cơ bản dở dang	83.761.288.698 đồng
Tài sản dài hạn khác	1.596.859.330 đồng
2- Vốn dài hạn	780.980.811.587 đồng
Vốn chủ sở hữu	188.711.829.651 đồng
Vay dài hạn ngân hàng	342.268.981.936 đồng
Nợ dài hạn (ứng chủ đầu tư)	250.000.000.000 đồng

Trong số 250.000.000.000 đồng ứng trước vốn các chủ đầu tư sau khi trúng thầu. Sau đó trừ dần vào khối lượng thi công từng năm.

Đây là khoản nợ dài hạn không phải chịu chi phí lãi vay. Bộ phận tài chính công ty theo dõi sát sự tăng giảm này để đối chiếu giữa tài sản dài hạn với vốn dài hạn, tham mưu cho lãnh đạo công ty có quyết định đầu tư phù hợp, hiệu quả và an toàn tài chính tránh tình trạng đầu tư tài sản dài hạn bằng vay ngắn hạn dẫn đến rủi ro tài chính công ty.

H/ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

I. Quản lý doanh nghiệp :

Công ty áp dụng mô hình quản lý tập trung, các đơn vị cấp dưới đều hạch toán báo sổ, lập, bổ sung, điều chỉnh và áp dụng kịp thời các định mức nội bộ, phù hợp với điều kiện thực tế từng đơn vị cụ thể, để quản lý các đơn vị cấp dưới công ty ban hành các định mức nội bộ như : Định mức lao động, định mức năng suất xe máy thi công, định mức tiêu hao nhiên liệu, vật tư, qui chế phân phối tiền lương sản phẩm, qui chế tài chính . . .

Hệ thống kiểm soát nội bộ đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý chi phí, hạ giá thành sản phẩm đem lại hiệu quả cao. Đáp ứng được yêu cầu quản lý của công ty ngày càng mở rộng và phát triển.

Đây là mô hình quản lý truyền thống của công ty, lấy chất lượng làm hàng đầu, tạo được sức mạnh tổng hợp, để công ty tập trung giải quyết những khó khăn khi gặp phải công trình gấp về tiến độ, khó về biện pháp hoặc giá thấp, cân đối tài chính trong toàn công ty dưới sự điều hành tập trung của HĐQT và Tổng giám đốc, không giao khoán cho các đơn vị cấp dưới bất cứ 1 chỉ tiêu nào, chính điều này đã tạo nguồn tài chính tập trung, hiệu quả công ty ổn định, uy tín đối với các chủ đầu tư ngày càng cao, thể hiện qua công tác đấu thầu và trúng thầu các công trình thủy lợi cũng như thủy điện, qui mô ngày càng lớn, có kết cấu phức tạp và đòi hỏi công nghệ hiện đại như: Công trình thủy lợi Nước Trong, Tân Mỹ, Văn Phong, thủy điện Trung Sơn, KomTum thượng, đường hầm TĐ Sông Bung2, đường hầm TĐ Đăk Pring và đường hầm TĐ KomTum thượng ...

Công ty đầu tư thiết bị, xe máy phù hợp theo nhu cầu sản xuất công nghệ tiên tiến và hiện đại, toàn bộ thiết bị, xe máy đầu tư mới đều khai thác, phát huy hết công suất. Trả nợ vay ngân hàng đúng và trước hạn, không có nợ vay quá hạn, rất có uy tín với ngân hàng, nên hạn mức tín dụng luôn tăng trưởng theo doanh thu của công ty, dù vốn điều lệ rất khiêm tốn.

Trong năm 2014 là năm rất khó khăn đối với các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp xây lắp nói riêng. Với sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc với các biện pháp điều hành phù hợp, giãn các công trình thiếu vốn, tập trung cho các công trình có vốn thanh toán đảm bảo được tiến độ chủ đầu tư giao.

Đây là thành quả lớn của hệ thống quản trị và Ban điều hành công ty. Thể hiện kết quả kinh doanh của công ty năm 2014 hiệu quả cao, mức chia cổ tức mà HĐQT đề nghị là 18% (Với vốn điều lệ đã tăng 120 tỷ đồng trong quý1/2015).

Chấp hành chế độ chính sách.

Công ty chấp hành đúng chế độ kế toán thống kê qui định, sổ sách chứng từ ghi chép đầy đủ rõ ràng, thực hiện tốt luật thuế, luật lao động, luật doanh nghiệp, . . . và các luật khác có liên quan. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các văn bản pháp qui của Nhà nước ban hành và điều lệ của công ty, nộp ngân sách đầy đủ kịp thời, thanh toán đầy đủ các chế độ, quyền lợi chính đáng cho người lao động.

Qua các đợt kiểm tra do Cục thuế Bình Định, Thanh tra Bộ xây dựng, các đoàn kiểm toán nhà nước, kiểm toán độc lập đã tiến hành kiểm tra các công trình công ty thi công xong chưa có gì sai sót lớn.

II. Kết quả kinh doanh : (công ty mẹ)

Theo báo cáo tài chính của Công ty cổ phần xây dựng 47 đã phản ánh đầy đủ về tình hình sản xuất kinh doanh cũng như công tác đầu tư thiết bị xe máy, xây dựng cơ bản. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 có lãi đã được công ty TNHH Kiểm Toán & Kế Toán Hà Nội kiểm toán và xác nhận. Ngoài tiền chia cổ tức cho cổ đông, công ty còn tích lũy được 7.472.889.820 đồng.

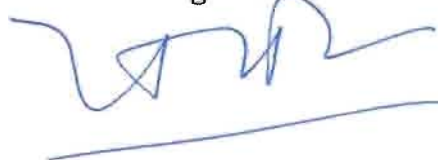
Số liệu cụ thể sau :

1- Tổng thu nhập doanh nghiệp	37.204.691.997 đồng
Trong đó :	
+ Cổ tức Cty CPDL Hàm Hồ	180.724.540 đồng
+ Cổ tức Cty CPTĐ Định Bình	3.630.000.000 đồng
+ Cổ tức Cty CPTĐ Buôn Đôn	4.020.000.000 đồng
2- Thu nhập doanh nghiệp chịu thuế	29.373.967.457 đồng
3- Thuế thu nhập doanh nghiệp 22%	6.462.272.841 đồng
4- Thu nhập doanh nghiệp sau thuế	30.742.419.156 đồng
5- Các khoản chi phí sau thuế (nộp phạt)	139.377.241 đồng
6- Trích các quỹ công ty (theo điều lệ)	7.472.889.820 đồng
7- Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%	1.530.152.095 đồng
8- Chia cổ tức năm 2014, 18% (TheoVĐL 120 tỷ)	21.600.000.000 đồng

Quy Nhơn, Ngày 30 tháng 03 Năm 2015

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Huỳnh Khế